

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28-5-2024

“V/v: Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Lưu

2. Ông Nguyễn Bính

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi – Cán bộ Tòa án nhân thành phố Phan Thiết

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết:* Bà Huỳnh Nhã Uyên – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 269/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Anh D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, Xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Lê Thành T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/12/2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh D trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Lê Thành T tự nguyện tìm hiểu yêu thương và đi đến kết hôn, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận vào năm 2016, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2016, ngày 28/3/2016.

Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng sau đó do tính tình không hợp nhau, quan điểm sống khác nhau nên vợ chồng chúng tôi có nhiều mâu thuẫn xảy ra, cuộc sống vợ chồng thiếu hạnh phúc. Chúng tôi cũng cố gắng bỏ qua để tiếp tục chung sống lo cho con. Nhưng đến nay mâu thuẫn càng trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm lẫn nhau, và không còn muốn tiếp tục chung sống với nhau nữa. Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên tôi yêu cầu tòa giải quyết được ly hôn với ông Lê Thành T.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 người con chung tên là Lê Nguyễn An A, sinh ngày 22/10/2016. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chưa yêu cầu ông Lê Thành Trung cấp d nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn: ông Lê Thành T: (Vắng mặt).**

Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận và đối đáp, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn,

Về tài sản chung và nợ chung bà D và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, bị đơn ông Lê Thành T có nơi cư trú tại: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ theo qui định tại khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Anh D, về việc “Ly hôn nuôi con chung” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[2] Nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho thấy: quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Anh D và ông Lê Thành T là hợp pháp vì ông bà

chung sống có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND phường H, Thành phố P, tỉnh Bình Thuận, theo giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 28/3/2016. Trong quá trình chung sống giữa bà D và ông T phát sinh mâu thuẫn theo bà cho rằng do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường hay xảy ra bất hòa nhau, không hòa hợp với nhau trong cuộc sống vợ chồng. mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Anh D và ông Lê Thành T đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 13, ngày 28/3/2016. Qua tự khai và phần trình bày của bà D tại phiên tòa HĐXX nhận thấy đời sống chung của vợ chồng bà D và ông T không được hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Tại phiên tòa hôm nay bà D cho rằng không còn tình cảm với ông T, thực tế hiện nay bà D và ông T hiện đã sống ly thân, mạnh ai nấy sống không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Khi Tòa án thông báo cho ông T biết việc bà D xin ly hôn với ông nhưng ông T vẫn bỏ mặc không quan tâm đến.

Tại phiên tòa hôm nay vẫn không có mặt ông T chứng tỏ, ông T đã khước từ quyền tham gia tố tụng của mình, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt ông T là phù hợp, đảm bảo quyền chính đáng, hợp pháp cho bà D.

Nhận thấy việc bà Nguyễn Thị Anh D yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Lê Thành T là hoàn toàn chính đáng. Từ những nhận định trên yêu cầu xin ly hôn của bà D thỏa mãn điều kiện quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên yêu cầu xin ly hôn của bà D được chấp nhận.

[4] Về con chung: có 01 người con chung tên là Lê Nguyễn An A, sinh ngày 22/10/2016. Sau khi ly hôn bà D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chưa yêu cầu ông Lê Thành Trung cấp d nuôi con. Xét yêu cầu của bà D là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Anh D là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm vụ án: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và nuôi con của bà D. Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là hợp lý nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Áp dụng:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2/Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Anh D.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Anh D được ly hôn ông Lê Thành T.

- Về con chung: Ông, bà có 01 người con chung tên là Lê Nguyễn An A, sinh ngày 22/10/2016. Giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, bà D chưa yêu cầu ông Lê Thành Trung cấp d nuôi con.

Sau khi ly hôn ông T và bà D vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Anh D phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0001146 ngày 03/01/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết thu. Bà D đã nộp đủ án phí Dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bà Nguyễn Thị Anh D là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/5/2024). Quyền kháng cáo của ông T là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Chi cục THA dân sự TP.Phan Thiết;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng